

CỤC THUẾ
THUẾ TỈNH AN GIANG

Số: 1081 /AGI-QLDN2

V/v chính sách ưu đãi thuế TNDN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

An Giang, ngày 07 tháng 11 năm 2025

Kính gửi: Công ty TNHH Chế biến và Xuất Nhập khẩu
Nông sản xanh Trung Chính Nhân Hòa
MST: 1602192163
Địa chỉ: Số 319, tổ 13, ấp Mỹ Thạnh, xã Nhơn Mỹ,
tỉnh An Giang.

Thuế tỉnh An Giang nhận được Công văn số 01/VB2025 ngày 19/10/2025 của Công ty TNHH Chế biến và Xuất Nhập khẩu Nông sản xanh Trung Chính Nhân Hòa (Công ty) về việc xác định ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN).

Vấn đề này, Thuế tỉnh An Giang có ý kiến như sau:

Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/03/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 239/2025/NĐ-CP ngày 03/09/2025 của Chính phủ):

- Tại khoản 2 Điều 21 (được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 4 Điều 1 Nghị định số 239/2025/NĐ-CP) quy định về xác định địa bàn ưu đãi đầu tư trong trường hợp thay đổi địa giới hành chính như sau:

“Điều 21. Xác định địa bàn ưu đãi đầu tư

Việc xác định địa bàn ưu đãi đầu tư đối với đơn vị hành chính cấp xã được thành lập trên cơ sở sắp xếp đơn vị hành chính và tổ chức chính quyền địa phương hai cấp được thực hiện như sau:

...

2. Đơn vị hành chính cấp xã thuộc cấp huyện là địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn trước khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính và tổ chức chính quyền địa phương hai cấp được xác định là địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn.”

- Tại điểm 51 Phụ lục III - Danh mục địa bàn ưu đãi đầu tư thì huyện Chợ Mới (trước sắp xếp) là địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn.

Như vậy, xã Nhơn Mỹ (sau sắp xếp) được thành lập trên cơ sở của các xã Mỹ Hội Đông, Long Giang và Nhơn Mỹ thuộc huyện Chợ Mới (địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn) nên xã Nhơn Mỹ (sau sắp xếp) được xác định là địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn.

Căn cứ Luật thuế thu nhập doanh nghiệp số 67/2025/QH15 ngày 14/6/2025:



- Tại điểm b khoản 3 Điều 12 quy định về nguyên tắc, đối tượng áp dụng ưu đãi thuế TNDN:

“Điều 12. Nguyên tắc, đối tượng áp dụng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp

...

3. Địa bàn ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp do Chính phủ quy định, bao gồm:

...

b) Địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn;

- Tại điểm b khoản 4 Điều 13 quy định về thuế suất ưu đãi:

“Điều 13. Thuế suất ưu đãi

...

4. Áp dụng thuế suất 17% trong thời gian 10 năm đối với:

...

b) Dự án đầu tư mới thực hiện tại địa bàn quy định tại điểm b khoản 3 Điều 12 của Luật này;

- Tại khoản 2, khoản 4 Điều 14 quy định về miễn thuế, giảm thuế:

“Điều 14. Miễn thuế, giảm thuế

2. Miễn thuế tối đa 02 năm và giảm 50% số thuế phải nộp tối đa không quá 04 năm tiếp theo đối với thu nhập của doanh nghiệp quy định tại khoản 4 Điều 13 của Luật này.

...

4. Thời gian miễn thuế, giảm thuế được tính từ năm đầu tiên có thu nhập chịu thuế từ dự án đầu tư, trường hợp không có thu nhập chịu thuế trong 03 năm đầu, kể từ năm đầu tiên có doanh thu từ dự án thì thời gian miễn thuế, giảm thuế được tính từ năm thứ 04.

- Tại Điều 18 quy định về điều kiện áp dụng ưu đãi thuế:

“Điều 18. Điều kiện áp dụng ưu đãi thuế

1. Ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp quy định tại các điều 13, 14 và 15 của Luật này áp dụng đối với doanh nghiệp thực hiện chế độ kế toán, hóa đơn, chứng từ và nộp thuế theo phương pháp kê khai.

Ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp theo diện dự án đầu tư mới (bao gồm cả dự án đầu tư thuộc điểm g khoản 2 Điều 12 của Luật này) quy định tại Điều 13, Điều 14 của Luật này không áp dụng đối với các trường hợp sáp nhập, hợp nhất, chia, tách, chuyển đổi chủ sở hữu, chuyển đổi loại hình doanh nghiệp và trường hợp khác do Chính phủ quy định.

2. Doanh nghiệp phải hạch toán riêng thu nhập từ hoạt động sản xuất, kinh doanh được ưu đãi thuế quy định tại các điều 4, 13, 14 và 15 của Luật này với thu nhập từ hoạt động sản xuất, kinh doanh không được ưu đãi thuế; trường hợp

không hạch toán riêng được thì thu nhập từ hoạt động sản xuất, kinh doanh được ưu đãi thuế được xác định theo tỷ lệ giữa doanh thu hoặc chi phí của hoạt động sản xuất, kinh doanh được ưu đãi thuế trên tổng doanh thu hoặc tổng chi phí của doanh nghiệp.

... ”.

Căn cứ nội dung quy định tại các văn bản pháp luật về thuế TNDN và theo nội dung trình bày của Công ty nêu trên, trường hợp Công ty mới thành lập từ việc thực hiện dự án đầu tư mới trên địa bàn xã Nhơn Mỹ (trước sắp xếp là Huyện Chợ Mới, là địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn theo quy định tại khoản 2 Điều 21 và điểm 51 Phụ lục III ban hành kèm Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư), thì thuộc diện được xem xét miễn, giảm thuế TNDN theo quy định; cụ thể:

- Về áp dụng mức thuế suất ưu đãi: Áp dụng ưu đãi thuế suất 17% trong thời hạn 10 năm quy định tại điểm b khoản 4 Điều 13 Luật thuế TNDN số 67/2025/QH15.

- Về mức và thời gian miễn thuế, giảm thuế TNDN: Áp dụng miễn thuế 2 năm, giảm 50% số thuế phải nộp trong 4 năm tiếp theo quy định tại khoản 2 Điều 14 Luật thuế TNDN số 67/2025/QH15.

- Để được hưởng ưu đãi thuế TNDN, Công ty phải đáp ứng điều kiện áp dụng ưu đãi thuế theo quy định tại Điều 18 Luật thuế TNDN số 67/2025/QH15.

Thuế tỉnh An Giang trả lời cho Công ty TNHH Chế biến và Xuất Nhập khẩu Nông sản xanh Trung Chính Nhân Hòa được biết và thực hiện; trong quá trình thực hiện chính sách thuế, nếu có vướng mắc Công ty có thể tham khảo các văn bản hướng dẫn của Thuế tỉnh An Giang trên website <http://angiang.gdt.gov.vn> hoặc liên hệ phòng Quản lý, hỗ trợ doanh nghiệp số 2 của Thuế tỉnh An Giang (SĐT: 02973.818.555) để được hỗ trợ thêm./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Trường Thuế tỉnh An Giang (để báo cáo);
- Phòng NVDTPC;
- Trang thông tin điện tử Thuế tỉnh An Giang;
- Lưu: VT, QLDN2, cmkvan.

(05b)

**KT. TRƯỞNG THUẾ TỈNH
PHÓ TRƯỞNG THUẾ TỈNH**



Nguyễn Văn Nông